

Bản án số: 49/2021/HNGĐ - ST

Ngày: 13/8/2021

V/v tranh chấp: hôn nhân
và gia đình

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Huy Long

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Đầu và bà Nguyễn Thị Xuân Oanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tú- Kiểm sát viên

Ngày 13/8/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 138/2021/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2021 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45 ngày 08/7/2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đặng Thị Bích H, sinh năm 1982; Nơi ĐKKHKT: khối T, phường Đ, thành phố V, tỉnh N; Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Ngô Trí P, sinh năm 1974; Nơi ĐKKHKT: Số 25, Tổ 9, phường T, quận H, thành phố N; Đăng ký tạm trú: khối T, phường Đ, thành phố V, tỉnh N; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào đơn xin ly hôn và những lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án của chị Đặng Thị Bích H thì chị H và anh Ngô Trí P kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An vào ngày 07/3/2008. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Đến năm 2016 thì vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng và đã sống ly thân từ năm 2016 đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng thường bất đồng quan điểm, không phù hợp tính tình, quan điểm sống. Nay chị H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng nên xin được ly hôn với anh P.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Ngô Trí N, sinh ngày 01/12/2008 và Ngô Thị Hiền T, sinh ngày 25/11/2012. Nếu ly hôn, chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh Ngô Trí P đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng đều vắng mặt không rõ lý do và cũng không có ý kiến gửi cho Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật tố tụng.

Về phần nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn xử cho chị Đặng Thị Bích H được ly hôn với anh Ngô Trí P; Giao cả hai con chung là Ngô Trí N, sinh ngày 01/12/2008 và Ngô Thị Hiền T, sinh ngày 25/11/2012 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh P.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị Đặng Thị Bích H làm đơn yêu cầu được ly hôn và giải quyết việc nuôi con chung với anh Ngô Trí P nên Tòa án thụ lý vụ án Hôn nhân và gia đình để xem xét, giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

Phiên toà đã được mở lần thứ hai nhưng anh Ngô Trí P vắng mặt không rõ lý do nên Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử.

[2]. Về nội dung: Quá trình giải quyết vụ án, chị Đặng Thị Bích H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Về quan hệ tình cảm: Chị Đặng Thị Bích H và anh Ngô Trí P kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đông Vĩnh, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An vào ngày 07/3/2008. Hôn nhân của họ là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Đến năm 2016 thì vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng và đã sống ly thân từ năm 2016 đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng thường bất đồng quan điểm, không phù hợp tính tình, quan điểm sống. Nay, chị H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng nên muốn được ly hôn.

Xét thấy tình trạng mâu thuẫn của vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2016 đến nay. Chị H không còn tình cảm với anh P, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị H, xử cho chị H được ly hôn với anh P.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Ngô Trí N, sinh ngày 01/12/2008 và Ngô Thị Hiền T, sinh ngày 25/11/2012. Hiện nay, cả 02 cháu đều đang sống cùng chị H. Chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung và đủ khả năng để nuôi cả 02 con. Cả 02 cháu cũng đều có nguyện vọng được ở với chị H. Vì vậy, cần giao cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên cần tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh P.

Về tài sản: Chị H yêu không cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 56, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 điều 28, điều 147, điều 227, điều 228, điều 271, điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điều 27 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

Về tình cảm: Chị Đặng Thị Bích H được ly hôn với anh Ngô Trí P.

Về con chung: Giao cả hai con chung là Ngô Trí N, sinh ngày 01/12/2008 và Ngô Thị Hiền T, sinh ngày 25/11/2012 cho chị Đặng Thị Bích H trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Ngô Trí P.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về án phí: Buộc chị Đặng Thị Bích H phải chịu 300.000 đồng án phí LHST(Được khấu trừ 300.000 đồng số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo BL số AA/2020/0003334 ngày 09/4/2021).

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An; Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Vinh
- Những người tham gia tố tụng
- UBND P. Đ
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Huy Long